TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quyết định số: 937/2022/HNGĐ-ST
Ngày 22 tháng 8 năm 2022
Về việc: "Ly hôn"

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Oánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Quang Cảnh

2. Ông Nguyễn Đình Thức

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trung Tiến, Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Trần Mai Hảo, Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1061/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2020 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 398/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 479/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Lương Mỹ Khanh, sinh năm 1988,
Địa chỉ: số 377 Tân Sơn Nhì, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

* *Bị đơn*: Ông Phạm Cao Việt Phương, sinh năm 1988,
Địa chỉ: số 218 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lương Mỹ Khanh, sinh năm 1988 và bị đơn ông Phạm Cao Việt Phương, sinh năm 1988 thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lương Mỹ Khanh, sinh năm 1988 và ông Phạm Cao Việt Phương, sinh năm 1988

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lương Mỹ Khanh và ông Phạm Cao Việt Phương thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 78/2018, ngày 06/06/2018 của Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp luật kể từ ngày quyết có hiệu lực.

1.2. *Về con chung*: Không có.

1.3. *Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự* hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. *Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Bà Lương Mỹ Khanh thỏa thuận nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí sơ thẩm nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0071446 ngày 04/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà Khanh và ông Phương đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp. HCM (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Oánh